

Số: 243 /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; sau khi thống nhất ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh tại cuộc họp UBND tỉnh ngày 29/6/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã - hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình số 14/CTr-UBND ngày 20/01/2022 kèm theo khung nhiệm vụ triển khai kế hoạch năm 2022, trong đó xác định thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế xã hội; xác định cải thiện môi trường kinh doanh, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển là một trong 09 nhóm nội dung trọng tâm cần tập trung chỉ đạo, tạo khung định hướng để các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, Công điện số 126/CĐ-TTg ngày 19/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh vốn đầu tư công; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 28/3/2022 cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, phân công rõ trách nhiệm, lộ trình để các sở, ban, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động triển khai thực hiện.

Xác định đẩy mạnh giải ngân gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của các cấp, các ngành và cơ quan, đơn vị liên quan; là trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương nhằm góp phần kích cầu, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo thêm nhiều việc làm, thu nhập cho người dân, doanh nghiệp và thu hút các nguồn lực đầu tư xã hội khác; Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo, quán triệt tất cả các địa phương, đơn vị trong toàn tỉnh tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn; chủ

động, linh hoạt trong quản lý, điều hành kế hoạch, phân đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và các năm trước chuyển sang theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; thành lập 03 Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công (do các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng) triển khai kiểm tra, rà soát, kịp thời xử lý những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn liên quan đến triển khai, giải ngân và quản lý chất lượng công trình đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

Thường trực Tỉnh ủy và Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra, làm việc với các địa phương, đơn vị và trực tiếp chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch; đặc biệt là việc đôn đốc triển khai các dự án đầu tư lớn, trọng điểm trên địa bàn¹.

2. Tình hình phân bổ, giao kế hoạch vốn:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 được giao theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong 6 tháng đầu năm là 7.985,998 tỷ đồng, bằng 83,35% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó:

2.1. Vốn địa phương quản lý: 7.557,675 tỷ đồng, bao gồm:

a. Vốn cấp tỉnh quản lý: 5.884,684 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ NSTW: 3.704,94 tỷ đồng (trong đó, thu hồi vốn ứng trước là 2.090,557 tỷ đồng).

- Vốn nước ngoài (ODA): 817,337 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh: 1.362,407 tỷ đồng.

b. Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý: 1.672,991 tỷ đồng.

2.2. Vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn: 428,323 tỷ đồng.

Việc triển khai phân bổ, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2022 đảm bảo phù hợp với hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền thông qua; tuân thủ quy định, thứ tự ưu tiên trong phân bổ, giao kế hoạch vốn NSNN năm 2022 theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2022.

3. Kết quả thực hiện và giải ngân các nguồn vốn:

Tổng giá trị giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh 06 tháng đầu năm 2022 (tính đến ngày 30/6/2022) đạt 2.600,517 tỷ đồng, bằng 32,56% kế hoạch, cao hơn bình quân chung cả nước (ước đạt 27,86%). Cụ thể theo các nhóm nguồn vốn như sau:

¹ Lãnh đạo UBND tỉnh đã tổ chức họp, kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn như: Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn Bãi Vọt - Kỳ Anh; Nhà máy Nhiệt Điện Vũng Áng 2; Nhà máy sản xuất Pin VinES; Tiểu dự án đường liên xã Sơn Lễ - Sơn An - Sơn Tiên thuộc dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh (BIIG2); Đường miền núi liên huyện Hồng Lĩnh - Can Lộc - Lộc Hà; kiểm tra công tác triển khai dự án đầu tư công tại các huyện Đức Thọ, Nghi Xuân,...

3.1. Vốn địa phương quản lý giải ngân 6 tháng đạt 2.455,438 tỷ đồng, bằng 32,49% kế hoạch; bao gồm:

a. Vốn cấp tỉnh quản lý giải ngân đạt 1.683,204 tỷ đồng, bằng 28,6% kế hoạch; trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương giải ngân đạt 1.556,01 tỷ đồng, bằng 42% kế hoạch; trong đó, giải ngân vốn thu hồi ứng trước là 1.448,057 tỷ đồng.

- Vốn nước ngoài giải ngân đạt 51,854 tỷ đồng, bằng 6,34% kế hoạch.

- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh giải ngân đạt 75,34 tỷ đồng, bằng 5,53% kế hoạch.

b. Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý giải ngân 6 tháng đạt 772,234 tỷ đồng, bằng 46,16% kế hoạch.

2.2. Vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn giải ngân 6 tháng đạt 145,079 tỷ đồng, bằng 33,87% kế hoạch.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm).

Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2022 các đơn vị, địa phương đã nỗ lực trong việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Tuy vậy, tỷ lệ giải ngân giữa các nguồn vốn còn có sự chênh lệch khá lớn, còn nhiều công trình, dự án có tỷ lệ giải ngân đạt thấp. Để phấn đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn được giao; thời gian tới các cấp, các ngành cần tập trung đẩy mạnh hơn nữa trong việc triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng cơ bản; đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục đầu tư, khẩn trương đấu thầu triển khai thi công đối với các dự án khởi công mới, các dự án ODA,...

II. Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư công lớn trên địa bàn:

1. Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (giai đoạn 2):

Dự án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 1998/QĐ-BNN-KH ngày 23/5/2017, với tổng mức đầu tư 1.485 tỷ đồng, thời gian thực hiện từ năm 2017 - 2021. Dự án được phê duyệt thiết kế kỹ thuật kênh Linh Cẩm tại Quyết định số 5241/QĐ-BNN-XD ngày 15/12/2017. Hiện đang triển khai thi công kênh chính Linh Cẩm đoạn từ K5+670 đến K32+350 (dài 26,68km đi qua huyện Đức Thọ, Can Lộc, Thạch Hà), gồm 05 gói thầu xây lắp với tổng giá trị hợp đồng 595 tỷ đồng (sau điều chỉnh, bổ sung); kết quả thực hiện đến nay đạt khối lượng khoảng 568 tỷ đồng (đạt trên 95% tổng giá trị hợp đồng), trong đó thực hiện từ đầu năm đến nay đạt khoảng 45 tỷ đồng; tuyến kênh Hương Sơn và kênh Cầu Động hiện đang triển khai công tác khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật. Tổng vốn đã bố trí cho dự án đến nay là 660,48 tỷ đồng (trong đó năm 2022 là 52,16 tỷ đồng); lũy kế giải ngân là 599 tỷ đồng, trong đó từ đầu năm đến nay là 22 tỷ đồng, dự kiến số vốn còn lại giải ngân hết trước 31/12/2022.

Nhìn chung tiến độ dự án chậm so với yêu cầu, dẫn đến tiến độ giải ngân nguồn vốn chậm. Nguyên nhân do công tác giải phóng mặt bằng chậm; dịch bệnh; giá cả leo thang; mặt khác do đặc điểm công trình là tuyến kênh thủy lợi

sửa chữa nâng cấp, điều kiện thi công hết sức khó khăn vì vừa phải thi công vừa đảm bảo tưới, tiêu thường xuyên, làm ảnh hưởng đến điều kiện tổ chức đấu thầu, triển khai thi công và giải ngân nguồn vốn.

2. Dự án Đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng:

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 26/6/2017 và điều chỉnh tại Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 20/02/2020, Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 với tổng mức đầu tư 1.495,78 tỷ đồng; sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác; thời gian thực hiện từ năm 2017-2022.

Dự án đầu tư xây dựng 03 đoạn tuyến với tổng chiều dài 62,12km đạt quy mô đường cấp III đồng bằng; được triển khai thi công vào năm 2018, đến nay đoạn Xuân Trường - Thạch Bằng dài 32km, đoạn Cẩm Lĩnh - Kỳ Phú dài 19,64km đã thi công hoàn thành; còn đoạn Kỳ Phú - Kỳ Ninh, kết nối với Khu kinh tế Vũng Áng có chiều dài 9,85km đang triển khai thi công, dự kiến hoàn thành toàn bộ dự án trong Quý II/2022. Tổng giá trị thực hiện toàn bộ dự án đến thời điểm hiện nay đạt trên 1.081,099 tỷ đồng (bao gồm cả chi phí giải phóng mặt bằng); nguồn vốn đã được bố trí đến nay là 1.117,018 tỷ đồng, giá trị giải ngân (bao gồm cả tạm ứng) đạt 1.088,034 tỷ đồng.

3. Dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh:

Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt Văn kiện tại Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 17/5/2017, với tổng mức đầu tư 30 triệu USD (tương đương 667,8 tỷ đồng), trong đó vốn vay Quỹ Á rập Xê út: 15 triệu USD (tương đương 333,9 tỷ đồng); thời gian thực hiện dự án (đã được Thủ tướng Chính phủ gia hạn) đến 31/12/2022.

Hiện 82/83 công trình thuộc danh mục đầu tư đợt 1, đợt 2, đợt 3, đợt 4 đã cơ bản hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán (riêng công trình kênh Nam Hà - Quang Trung thuộc danh mục đầu tư đợt 4 mới khởi công xây dựng đầu năm 2022). Danh mục đợt 5 của dự án gồm 15 công trình đã được UBND tỉnh chấp thuận danh mục tại Văn bản số 1896/UBND-KT ngày 20/4/2022 với tổng mức đầu tư là 88,3 tỷ đồng; hiện nay, đã triển khai thi công 03 công trình, 12 công trình còn lại đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư.

Lũy kế số vốn đã giải ngân đến nay đạt 492,618 tỷ đồng/559,97 tỷ đồng kế hoạch vốn giao, đạt 87,9% (trong đó, năm 2022 giải ngân nguồn vốn đối ứng là 13,59/83 tỷ đồng kế hoạch vốn giao).

4. Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh:

Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án BIIG2, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Văn kiện tại Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 với tổng mức đầu tư là 61,77 triệu USD, trong đó vốn vay ADB 44,25 triệu USD, vốn đối ứng 17,52 triệu USD.

Đến nay, 4/4 gói thầu tư vấn giám sát, kiểm toán và 12/12 Tiêu dự án đã hoàn thành công tác đấu thầu và trao hợp đồng với tổng giá trị có tổng giá trị hợp đồng 906,38 tỷ đồng (vốn ODA là 822,07 tỷ đồng, vốn đối ứng 84,31 tỷ đồng). Hiện tại, 01 Tiêu dự án² đã bàn giao đưa vào sử dụng; 02 Tiêu dự án³ đã cơ bản hoàn thành; 03 Tiêu dự án thi công khối lượng đạt trên 85%⁴ dự kiến hoàn thành trước tháng 9/2022; 03 Tiêu dự án⁵ hiện đang triển khai thi công và có khối lượng ước đạt trên 70% giá trị hợp đồng, dự kiến hoàn thành trong năm 2022; 03 Tiêu dự án⁶ đang triển khai thi công xây dựng. Dự kiến sẽ thi công hoàn thành 09 Tiêu dự án trong năm 2022 và 03 Tiêu dự án còn lại trong năm 2023.

Lũy kế nguồn vốn đã giải ngân/kiểm soát chi đến nay đạt 611,433 tỷ đồng/880,88 tỷ đồng, đạt 69,4% kế hoạch vốn giao. Trong đó, số vốn kế hoạch năm 2022 đã giải ngân/kiểm soát chi đến nay đạt 44,988/181,063 tỷ đồng.

5. Dự án thành phần Sửa chữa và nâng cao an toàn đập, tỉnh Hà Tĩnh (WB8):

Dự án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 với tổng mức đầu tư 484,4 tỷ đồng (vốn WB 459 tỷ đồng, vốn đối ứng 25,4 tỷ đồng); thời gian hoàn thành dự án trong năm 2022.

- Tiêu dự án 1 gồm sửa chữa, nâng cấp 8 hồ chứa (hồ Lôi Đông, hồ Ba Khe, hồ Nước Xanh, hồ Khe Cò, hồ Khe Dẻ, hồ Khe Nháy, hồ Đá Đen, hồ Đập Bươm); đã triển khai thi công 07/8 hồ từ tháng 12/2020, tổng giá trị khối lượng tại hiện trường của 7 hồ đến nay ước đạt khoảng 80%. Riêng tiêu dự án hồ Lôi Đông (phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh) đến nay vẫn chưa thể triển khai thi công được do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Tiêu dự án 2 gồm sửa chữa, nâng cấp 17 hồ chứa (hồ Khe Tráng, hồ Đá Bạc, hồ Tàu Voi, hồ Khe Còi, hồ Nước Vàng, hồ Mục Bài, hồ Khe Ruộng, hồ Nhà Quan, hồ Đập Làng, hồ Đập Mung, hồ Vực Rồng, hồ Bãi Sậy, hồ Cao Sơn, hồ Đập Háp, hồ Đá Bàn, hồ Nước Đỏ, hồ Khe Đá); hiện đang thẩm định thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, đồng thời các Bộ ngành đang đàm phán với WB để gia hạn hiệp định tiếp tục thực hiện hoàn thành dự án.

Lũy kế vốn đã bố trí cho dự án đến nay là 372,585 tỷ đồng, trong đó năm 2022 là 276,645 tỷ đồng; lũy kế giải ngân 101,640 tỷ đồng, trong đó từ đầu năm đến nay mới giải ngân đạt 9,220 tỷ đồng.

6. Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiêu dự án đô thị Kỳ Anh (vay vốn WB):

² Tiêu dự án: Đường liên xã Kỳ Đông - Kỳ Trung huyện Kỳ Anh;

³ Tiêu dự án: Đường bao phía Tây trường THCS Lê Văn Thiêm, thành phố Hà Tĩnh; Nước sạch cho các xã thuộc huyện Lộc Hà, Can Lộc (Gói thầu HT01.1);

⁴ Tiêu dự án: Hạ tầng phát triển vùng cây ăn quả xã Lộc Yên, huyện Hương Khê; Hạ tầng phục vụ nuôi trồng thủy sản Thạch Long, Mai Phụ và Hộ Độ; Nước sạch cho các xã thuộc huyện Lộc Hà, Can Lộc (Gói thầu HT01.2);

⁵ Tiêu dự án: Đường liên huyện Can Lộc - Lộc Hà; Đường liên huyện Can Lộc - Hương Khê; Đường liên xã Sơn Lễ - Sơn An - Sơn Tiến, huyện Hương Sơn

⁶ Tiêu dự án: Đường huyện lộ 6, huyện Hương Khê; Nâng cấp tuyến đường An - Viên - Mỹ - Thành, huyện Nghi Xuân; Đường trục chính trung tâm thị xã Hồng Lĩnh (giai đoạn 1).

Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 26/8/2020, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán tại Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 với tổng mức đầu tư 1.239,11 tỷ đồng (trong đó, vốn vay WB là 956,04 tỷ đồng và vốn đối ứng là 283,07 tỷ đồng), thời gian thực hiện dự án từ năm 2019 - 31/6/2025.

Dự án gồm có 07 gói thầu xây lắp với tổng giá trị gói thầu là 810,169 tỷ đồng. Đã hoàn thành công tác đấu thầu và triển khai thi công 05/07 gói thầu từ tháng 1/2022 (gồm: Hồ Thủy Sơn, Đường trục kết nối đô thị trung tâm đoạn từ Km00-Km2+00, Kè và đường bờ Bắc sông Trí, Kè và đường bờ Nam sông Trí, Hệ thống thu gom nước thải) với tổng giá trị là 698,050 tỷ đồng; hiện đang hoàn thiện hồ sơ thủ tục kế hoạch lựa chọn nhà thầu 02/07 gói thầu xây lắp còn lại (gồm: Đường trục kết nối đô thị trung tâm đoạn 2 từ Km2+00-Km3+316 và Trạm xử lý nước thải) với tổng giá trị khoảng 116,119 tỷ đồng, dự kiến khởi công trong Quý II/2022.

Lũ kế số vốn đã bố trí cho dự án đến nay đạt 412,918 tỷ đồng, trong đó: vốn đối ứng là 101,241 tỷ đồng, vốn nước ngoài cấp phát từ ngân sách Trung ương là 187,000 tỷ đồng; vốn vay lại là 124,677 tỷ đồng.

Lũ kế giải ngân đạt 183,153 tỷ đồng, trong đó: vốn đối ứng là 71,042 tỷ đồng, vốn nước ngoài cấp phát từ ngân sách Trung ương là 66,667 tỷ đồng và vốn vay lại là 44,444 triệu đồng.

III. Tình hình triển khai các dự án đầu tư công khẩn cấp trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2022:

Trước ảnh hưởng nặng nề của các đợt mưa lũ xảy ra trong tháng 10/2021; trên cơ sở chỉ đạo của Ban chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai tại Văn bản số 114/QGPCTT ngày 01/11/2021; Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai rà soát và có Văn bản số 428/BC-UBND ngày 12/11/2021 báo cáo về tình hình thiệt hại và khắc phục hậu quả thiên tai do mưa, lũ gây ra từ ngày 15/10 đến ngày 18/10/2021 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, để kịp thời hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả do mưa, lũ gây ra nhằm ổn định cuộc sống, Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề nghị Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai và các Bộ, ngành Trung ương xem xét hỗ trợ cho Hà Tĩnh 35 tỷ đồng để khắc phục 05 cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi bị hư hại do thiên tai, mưa, lũ.

Ngày 31/12/2021, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 2266/QĐ-TTg về hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021, trong đó Hà Tĩnh được hỗ trợ 30 tỷ đồng để khắc phục khẩn cấp các dự án cơ sở hạ tầng thiết yếu bị hư hỏng nặng do thiên tai, bão, mưa lũ; Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai rà soát, phân bổ chi tiết cho 05 dự án theo đúng danh mục đã đề xuất Trung ương tại Văn bản số 428/BC-UBND ngày 12/11/2021.

Các dự án được hỗ trợ kinh phí khắc phục khẩn cấp nêu trên chủ yếu là các công trình hạ tầng giao thông, thủy lợi bị hư hỏng nặng, cần khôi phục ngay để phục vụ sản xuất và dân sinh. Đối chiếu với quy định hiện hành, các dự án này thuộc đối tượng được áp dụng trình tự thủ tục đầu tư theo quy định dự án đầu tư công khẩn cấp (tại khoản 14 Điều 4 và Điều 42 Luật Đầu tư công năm 2019).

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao các Chủ đầu tư tổ chức thực hiện khảo sát, lập dự án; trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo hình thức dự án đầu tư công khẩn cấp đối với 05 dự án trên với tổng mức đầu tư là 33,760 tỷ đồng (*Chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm*). Đến nay các dự án đã được phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật và đang triển khai công tác lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công theo quy định.

IV. Đánh giá các kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2022:

1. Về các kết quả đạt được:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành, phân bổ vốn:

- UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2022; tổ chức các phiên họp để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện; quán triệt nhiệm vụ, giải pháp và chỉ đạo các đơn vị, địa phương chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kịp thời ban hành các Văn bản chỉ đạo, điều hành⁷; thường xuyên đôn đốc các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Trong chỉ đạo, điều hành phân bổ vốn đã cơ bản bám sát các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Việc phân bổ vốn cho các dự án tuân thủ theo các quy định hiện hành.

- Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung được phân bổ cho các địa phương, đơn vị theo đúng các nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ được HĐND tỉnh thông qua, đảm bảo công khai, minh bạch và hài hòa trong phân bổ nguồn lực đầu tư, góp phần thúc đẩy sự phát triển đồng đều giữa các ngành, lĩnh vực và địa phương trong tỉnh.

b) Công tác thẩm định, phê duyệt, giải ngân nguồn vốn:

- Công tác thẩm định, phê duyệt dự án được thực hiện đúng quy định; thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án từng bước được nâng cao chất lượng. Công tác đấu thầu được kiểm soát chặt chẽ; hình thức lựa chọn nhà thầu áp dụng cho các gói thầu theo đúng quy định, đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch, tạo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các đơn vị tham dự thầu. Việc triển khai công tác đấu thầu qua mạng được thực hiện nghiêm túc theo lộ trình, tỷ lệ đấu thầu qua mạng các dự án cấp tỉnh quyết định đầu tư trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt trên 98% tổng số gói thầu.

- Kết quả giải ngân nguồn vốn đầu tư công 6 tháng năm 2022 mặc dù thuộc nhóm khá của cả nước nhưng nhìn chung vẫn chưa đạt yêu cầu, vẫn còn nhiều nhóm nguồn vốn và dự án triển khai chậm, giải ngân thấp.

⁷ Tại các Văn bản số: 34/UBND-NL ngày 05/01/2022; 14/CTr-UBND ngày 20/01/2022; 1484/UBND-GT ngày 19/4/2022; 1066/UBND-TH ngày 09/3/2022; 2050/UBND-TH ngày 27/4/2022; 2532/UBND-TH ngày 19/5/2022.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

2.1. Khó khăn, hạn chế:

- Theo quy định của Luật Xây dựng, các dự án khởi công mới được bố trí vốn đầu năm phải mất nhiều thời gian triển khai các thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế - dự toán công trình mới đủ điều kiện để tổ chức đấu thầu thi công (ngay cả dự án không vướng mắc GPMB). Thời gian này thường mất từ 6 đến 8 tháng, do đó tiến độ giải ngân vốn của những dự án khởi công mới chỉ được đẩy mạnh vào những tháng cuối năm.

- Đối với các dự án ODA: Ngoài việc thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật trong nước, còn phải hoàn thiện thêm các hồ sơ thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân,... theo các cam kết với nhà tài trợ dẫn đến quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân mất rất nhiều thời gian, công đoạn, như: (i) Thời gian lấy ý kiến không phản đối của các nhà tài trợ kéo dài (cơ chế ký kết, thanh toán đối với nhiều hợp đồng sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi phải có ý kiến không phản đối của nhà tài trợ); (ii) Việc thực hiện theo các quy định bổ sung trong sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án ODA còn lúng túng và mất nhiều thời gian, như: quy định về tổ chức thẩm định thiết kế trồng cây phân tán; quy định về cơ quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi phải thành lập Ban đánh giá,...; (iii) Luật Đấu thầu 2013 chưa có sự tích hợp với các quy định về đấu thầu của các tổ chức quốc tế (như WB, ADB, AFD,...), nhiều quy định về hình thức lựa chọn nhà thầu, hình thức hợp đồng,... còn có sự khác biệt,..

- Công tác đền bù giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc về đơn giá, phương án đền bù, khó khăn trong di dời các công trình tiện ích, chong chéo giữa quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành,... đây đang là nút thắt lớn đối với việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

2.2. Nguyên nhân:

a. Nguyên nhân khách quan:

- Tình hình thời tiết không thuận lợi trong các tháng đầu năm (mưa nhiều); giá cả một số vật tư, nhiên, vật liệu liên tục tăng cao; tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, số ca mắc tăng đột biến sau Tết nguyên đán đã ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công các công trình trên địa bàn.

- Giá đất ở tăng đột biến tại một số địa phương gần đây đã dẫn đến một số công trình khi áp giá đền bù vượt chi phí GPMB dự tính ban đầu và vượt tổng mức đầu tư được duyệt nên phải xin điều chỉnh chủ trương và điều chỉnh dự án đầu tư làm kéo dài thời gian thi công.

- Năm 2021 địa phương tập trung bố trí vốn thu hồi ứng trước và chuyển tiếp các dự án từ giai đoạn trước chuyển sang (không bố trí vốn khởi công mới); Năm 2022, sau khi bố trí vốn chuyển tiếp cho các dự án theo tiến độ, tinh tập trung ưu tiên bố trí vốn cho các dự án khởi công mới; tuy vậy các tháng đầu năm, sau khi được giao vốn, các dự án mới bắt đầu triển khai được công tác phê duyệt

kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế thi công, dự toán,.. chưa có khối lượng thanh toán dẫn đến tiến độ giải ngân chung 6 tháng đầu năm còn chậm⁸.

- Các dự án chuyên tiếp được bố trí kế hoạch vốn năm 2022 chủ yếu là các dự án lớn, có giá trị gói thầu trên 20 tỷ đồng và được áp dụng hình thức hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh; theo đó việc chờ cập nhật, điều chỉnh giá hợp đồng do biến động giá nhiên, vật liệu trong 6 tháng đầu năm cũng ảnh hưởng đến công tác giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn.

b. Nguyên nhân chủ quan:

- Một số địa phương, đơn vị chưa thực sự vào cuộc chỉ đạo quyết liệt trong triển khai thực hiện dự án trên địa bàn, ... vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa cao; chưa khẩn trương trong việc hoàn thành thủ tục đầu tư dự án, đề xuất nhu cầu phân bổ kế hoạch vốn chưa sát với thực tế triển khai. Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp và chủ đầu tư chưa tốt trong quá trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Năng lực, trình độ của một số Ban quản lý dự án còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu dẫn đến việc hoàn thiện hồ sơ dự án, hồ sơ thanh quyết toán chậm, còn nhiều sai sót phải chỉnh sửa nhiều lần, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn.

- Nhiều chủ đầu tư chưa thường xuyên đôn đốc nhà thầu triển khai thi công, hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, hoàn tạm ứng khối lượng, thanh toán, quyết toán dự án; vẫn còn tâm lý, thói quen tập trung thanh toán vào những tháng cuối năm đặc biệt là những công trình quy mô nhỏ, tổng mức đầu tư thấp; năng lực của các nhà thầu, tư vấn còn hạn chế, chưa tập trung xử lý triệt để công tác đền bù giải phóng mặt bằng... dẫn đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chậm so với yêu cầu.

V. Nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai những tháng cuối năm 2022:

Để phấn đấu đạt kết quả cao nhất trong việc triển khai, giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo thêm nhiều việc làm, thu nhập cho người dân, doanh nghiệp và thu hút các nguồn lực đầu tư xã hội khác trong năm kế hoạch 2022; các cấp, các ngành cần xác định việc đẩy mạnh giải ngân gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, là trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị; cần phải bám sát tình hình thực tế triển khai của từng dự án để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kịp thời, đúng hướng, khả thi và hiệu quả; tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 tại các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, các Văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, ngân

⁸ Theo quy định của Luật Đấu thầu căn cứ để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu là quyết định phê duyệt dự án và nguồn vốn cho dự án; dẫn đến các dự án được giao kế hoạch trung hạn nhưng chưa giao kế hoạch hằng năm không thể triển khai trước công tác lựa chọn nhà thầu để đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân nguồn vốn.

sách nhà nước năm 2022; đồng thời tập trung triển khai thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

1. Đẩy nhanh việc hoàn thành thủ tục đầu tư và đấu thầu, khởi công xây dựng các công trình khởi công mới:

a) Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án:

- Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư, đấu thầu, khởi công các công trình khởi công mới; đặc biệt là các dự án đã được giao kế hoạch vốn từ đầu năm. Chậm nhất đến ngày 30/9/2022 phải hoàn thành công tác đấu thầu và khởi công tất cả các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn.

- Phân công cán bộ chuyên môn bám sát quá trình tổ chức lập, thẩm định hồ sơ dự án; kiểm tra, rà soát kỹ lưỡng chất lượng hồ sơ trước khi trình cơ quan thẩm định; giảm thiểu việc chỉnh sửa hồ sơ do không đạt yêu cầu.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức khảo sát, lập phương án sơ bộ (bao gồm cả kinh phí) bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có) theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh, gửi Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức thẩm định đồng thời với Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật để có thể triển khai ngay sau khi dự án được duyệt.

b) Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành:

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện hướng dẫn, xử lý hồ sơ liên quan đến công tác giải ngân, tham mưu xử lý đảm bảo chất lượng và tiến độ; phối hợp hiệu quả với các sở, ngành, địa phương, Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án để xử lý nhanh các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục giải ngân, liên quan đến giải ngân.

- Tiếp tục rà soát, cải tiến quy trình, thủ tục, nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian thẩm định dự án, thiết kế cơ sở..., đảm bảo tối đa không quá 05 ngày/khâu thẩm định; rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục phê duyệt quy hoạch, cấp phép xây dựng,... để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

2. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án; tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, tài nguyên:

a) Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xác định công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng là nút thắt quan trọng trong triển khai dự án; cần huy động cả hệ thống chính trị của địa phương vào cuộc, phối hợp, xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc, thực hiện nhanh công tác bàn giao mặt bằng phục vụ triển khai dự án; không được để tình trạng dự án chờ mặt bằng, nhất là các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

- Chủ động rà soát tình hình thực hiện của từng dự án trên địa bàn, từ đó phân nhóm vướng mắc (thủ tục đầu tư xây dựng, thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng, kế hoạch vốn, thủ tục giải ngân...) để kịp thời giải quyết, tháo gỡ, nhất là các dự án của Tỉnh đầu tư trên địa bàn. Lập danh mục dự án trọng điểm, phân

công cụ thể lãnh đạo theo dõi, đôn đốc và trực tiếp chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh để có phương án xử lý kịp thời.

b) Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án:

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương vùng thực hiện dự án trong tổ chức công bố quy hoạch, cấm mốc phạm vi bồi thường, giải phóng mặt bằng; cung cấp kịp thời các hồ sơ, tài liệu liên quan cho chính quyền địa phương để thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan.

- Ưu tiên bố trí đủ kinh phí để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích có đủ điều kiện; phần vốn còn lại mới bố trí cho phần xây lắp và chi phí khác; tuyệt đối không cho nhà thầu tạm ứng vốn khi chưa bàn giao mặt bằng hoặc chưa đảm bảo các điều kiện khởi công công trình theo quy định của Pháp luật về xây dựng.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ động, kịp thời hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã về các cơ chế, chính sách, giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng theo thẩm quyền. Chủ động tham mưu UBND tỉnh trường hợp vượt thẩm quyền.

3. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công gắn với việc đảm bảo chất lượng công trình; tổ chức nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng:

a) Các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án:

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc; phối hợp với đơn vị thi công lập đường găng tiến độ chi tiết cho từng dự án để chỉ đạo, theo dõi, giám sát chặt chẽ quá trình thi công; yêu cầu nhà thầu phải có văn bản cam kết tiến độ thực hiện đối với từng hạng mục công trình, làm cơ sở để kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm việc vi phạm về tiến độ cũng như chất lượng công trình; trường hợp cần thiết, chấm dứt hợp đồng và thay thế ngay các nhà thầu khác.

- Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước và hoàn ứng theo quy định; không để dồn thanh toán vào cuối năm.

b) Kho bạc Nhà nước tỉnh: Phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư để xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi; thực hiện thanh toán cho các dự án trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ ngày chủ đầu tư cung cấp đủ hồ sơ đề nghị giải ngân theo quy định.

4. Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn:

a) Các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án: Chủ động rà soát, dự kiến khả năng giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 và kế hoạch vốn năm 2021 được phép kéo dài sang năm 2022 của từng dự án. Trường hợp dự kiến không giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, gửi báo cáo bằng Văn bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chuyển vốn cho các dự án khác.

b) *Sở Kế hoạch và Đầu tư*: Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh rút kế hoạch vốn của các dự án có tiến độ thực hiện chậm, tỷ lệ giải ngân không đạt yêu cầu để bố trí cho các dự án có tiến độ triển khai tốt, giải ngân nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2022 nhưng chưa được bố trí đủ vốn, đảm bảo giải ngân 100% vốn ngân sách nhà nước được giao năm 2022.

c) *Sở Tài chính*: Rà soát, tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền về phương án xử lý đối với các dự án đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2021 (bao gồm vốn các năm trước chuyển sang năm 2021) không giải ngân hết và không đủ điều kiện đề xuất kéo dài sang năm 2022 theo quy định của Luật Đầu tư công.

5. Tăng cường giám sát việc chấp hành các quy định trong quản lý, giải ngân vốn đầu tư công:

Các cấp, ngành, địa phương tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cụ thể. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định; trong đó, phải đánh giá kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

6. Khen thưởng, kỷ luật trong triển khai, giải ngân vốn đầu tư công:

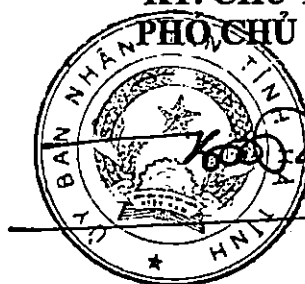
Phát động phong trào thi đua ở từng cấp, ngành, cơ quan, đơn vị để tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Gán trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân, coi đây là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2022, là căn cứ để đánh giá năng lực cán bộ, bình xét thi đua khen thưởng, kỷ luật đối với cá nhân, tổ chức./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, TH₁.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Lĩnh

**Phụ lục 01: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn	Giải ngân đến ngày 30/6/2022	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	7.985.998	2.600.517	32,56	
A	VỐN TRUNG ƯƠNG ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN	428.323	145.079	33,87	
B	VỐN ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ	7.557.675	2.455.438	32,49	
I	Vốn cấp tỉnh quản lý	5.884.684	1.683.204	28,60	
1	Vốn ngân sách trung ương	4.522.277	1.607.864	35,55	
1.1	Vốn bổ sung có mục tiêu từ NSTW	3.704.940	1.556.010	42,00	
	<i>Trong đó:</i>				
-	<i>Thu hồi vốn ứng trước</i>	<i>2.090.557</i>	<i>1.448.057</i>	<i>69,27</i>	
-	<i>Dự án đầu tư theo các ngành, lĩnh vực</i>	<i>1.614.383</i>	<i>107.953</i>	<i>6,69</i>	
1.2	Vốn nước ngoài (ODA)	817.337	51.854	6,34	
2	Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh	1.362.407	75.340	5,53	
II	Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý	1.672.991	772.234	46,16	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



**Phụ lục 02: DANH MỤC DỰ ÁN THỰC HIỆN THEO HÌNH THỨC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG KHẨN CẤP
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm	Nhiệm vụ	Hiện trạng hư hỏng do thiên tai	Quyết định phê duyệt BCKTKT	Tổng mức đầu tư	Kinh phí hỗ trợ	Chủ đầu tư
1	Khôi phục đập Khe Tra xã Phú Gia	Xã Phú Gia, huyện Hương Khê	Cấp nước tưới phục vụ sản xuất cho 8,5ha đất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt cho 60 hộ dân/246 nhân khẩu thôn Phú Lâm và Cán bộ chiến sỹ Đồn Biên phòng Phú Gia	Thân đập bị vỡ dài 20m, sập cống dưới đập, không tích được nước phục vụ sản xuất và dân sinh	1088/QĐ-UBND; 26/5/2022	7.000	4.500	UBND huyện Hương Khê
2	Xử lý sạt lở mái taluy đường tỉnh DT.547	Đường tỉnh lộ qua địa bàn huyện Cẩm Xuyên và Kỳ Anh	Tuyến đường tỉnh lộ phục vụ giao thông đi lại, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh	Tuyến đường tỉnh DT.547 đoạn qua vị trí Km80+00 dài khoảng 150m bị sạt lở mái taluy dương, hiện nay mái tuy dương có nhiều đất đá có nguy cơ bị sạt lở cần phải khắc phục ngay để đảm bảo an toàn giao thông; đoạn qua vị trí Km112+400-Km113+695 bị sạt lở, sụt lún mái taluy âm gây mất an toàn cho công trình	944/QĐ-UBND; 06/5/2022	2.500	2.500	Sở Giao thông vận tải

STT	Tên công trình	Địa điểm	Nhiệm vụ	Hiện trạng hư hỏng do thiên tai	Quyết định phê duyệt BCKTKT	Tổng mức đầu tư	Kinh phí hỗ trợ	Chủ đầu tư
3	Xử lý sạt lở bờ sông Rác đoạn qua xã Cẩm Lạc	Xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên	Bảo vệ an toàn cho các hộ dân sinh sống gần bờ sông và kết cấu hạ tầng giao thông	Chiều dài khoảng 1,1km bờ sông Rác, có điểm sạt lở sâu đến 10m làm sụt lún, hư hỏng đường trục thôn, nguy cơ tiếp tục sạt lở sâu vào nhà dân, uy hiếp đến tính mạng và tài sản của nhân dân.	1199/QĐ-UBND; 08/6/2022	13.865	13.000	UBND huyện Cẩm Xuyên
4	Xử lý sạt lở bờ sông Rào Cái đoạn qua xã Cẩm Thành	Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên	Chống sạt lở, đảm bảo an toàn tuyến đường giao thông liên xã Vĩnh Thành Quang phục vụ đi lại, sản xuất cho các xã phía Bắc huyện Cẩm Xuyên	Đoạn bờ sông bị sạt lở sâu 50m làm gãy đổ biển báo giao thông, cột mốc bảo vệ đường; sạt lở hoàn toàn phần lề đường, nguy cơ tiếp tục sạt lở gây ảnh hưởng đến tuyến đường gây mất an toàn giao thông.	1120/QĐ-UBND; 01/6/2022	5.196	5.000	UBND huyện Cẩm Xuyên
5	Xử lý sạt lở hạ lưu tràn xả lũ hồ chứa nước thượng Sông Trí	Xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh	Chống sạt lở, kịp thời thoát nước khi xả lũ và đảm bảo an toàn hồ chứa nước Thượng Sông Trí	Sạt trượt khoảng 195m, chiều rộng sạt trượt từ 2-15m; cách chân đập hiện tại khoảng hơn 100m.	846/QĐ-UBND; 26/4/2022	5.199	5.000	Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh
TỔNG CỘNG						33.760	30.000	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

